

Số: /KH-UBND

Nam Định, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), Luật Hòa giải ở cơ sở (HGOCS) và các văn bản hướng dẫn thi hành; các quy định về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật; quy định về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (CTCPL) và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 của tỉnh.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, HGOCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL theo phương châm hướng về cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

Tiếp tục tạo sự chuyển biến đổi mới mạnh mẽ công tác PBGDPL, HGOCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, từng bước chuyển đổi số với lộ trình phù hợp.

2. Yêu cầu

Quán triệt, thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, HGOCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của địa phương.

Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2022

a) Nội dung trọng tâm cần thực hiện:

Tiếp tục truyền truyền nâng cao nhận thức, ý thức của cán bộ, nhân dân trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, phát huy vai trò cộng đồng trong

rà soát, phát hiện những nguy cơ tiềm ẩn có thể phát tán nguồn bệnh ra cộng đồng để kịp thời phòng, chống... để bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân theo quy định tại Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”.

Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng khóa XIII, các Kết luận mới đây của Bộ Chính trị, Ban Bí thư liên quan đến lĩnh vực, phạm vi quản lý; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XX.

- Tập trung tuyên truyền cho nhân dân, ngư dân tại khu vực biên giới biên nội dung pháp luật về đất đai, các quy định về IUU (hoạt động đánh bắt cá trái phép, không báo cáo và không được quản lý) của Ủy ban Châu Âu (EC)... để nâng cao hiểu biết của nhân dân về chế độ sử dụng các loại đất, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất...; phân biệt được giữa khai thác, đánh bắt thủy, hải sản hợp pháp và bất hợp pháp góp phần giữ vững an ninh trật tự khu vực biên giới biên và cùng cả nước sớm gỡ “thẻ vàng” của EC, hướng đến xây dựng nghề cá có trách nhiệm, phát triển bền vững và hội nhập quốc tế thực hiện.

Phổ biến các văn bản, chính sách cho cán bộ, Nhân dân, tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản pháp luật được ban hành năm 2020¹ và 2021² sẽ có hiệu lực trong năm 2022 và 09 Luật mới dự kiến sẽ được thông qua trong năm 2022³; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tội phạm ma túy, dịch bệnh, thiên tai, tệ nạn xã hội; hỗ trợ khởi nghiệp; chuyển đổi số; pháp luật về khiếu nại, tố cáo; pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; biển đảo; an toàn giao thông đường bộ;... vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định Thương mại dự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 22/10/2020 của UBND tỉnh thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

b) Đơn vị chủ trì thực hiện: Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

¹ 04 Luật được ban hành trong năm 2020 có hiệu lực ngày 01/01/2022: Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi; Luật Biên phòng Việt Nam; Luật thỏa thuận quốc tế; Luật người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Luật Bảo vệ môi trường.

² 02 Luật được ban hành trong năm 2021 có hiệu lực ngày 01/01/2022: Luật phòng, chống ma túy; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật thống kê.

³ Gồm: Luật cảnh sát cơ động; Luật điện ảnh sửa đổi; Luật thi đua, khen thưởng sửa đổi, Luật thanh tra sửa đổi, Luật phòng, chống bạo lực gia đình sửa đổi

c) Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Nam Định, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Cả năm 2022

1.2. Chỉ đạo điểm về PBGDPL, HGOCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL

a) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp

b) Đơn vị phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, xã

c) Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp

1.3. Hướng dẫn, triển khai các hoạt động hưởng ứng 10 năm Ngày Pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa luật Việt Nam

a) Nội dung thực hiện: Đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Sở, ngành, đoàn thể và địa phương.

b) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể UBND cấp huyện hướng dẫn, triển khai thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

c) Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức có liên quan

d) Thời gian thực hiện: Năm 2022, cao điểm từ ngày 15/10/2022 đến 15/11/2022.

1.4. Triển khai các nhiệm vụ trong Chương trình, Đề án về PBGDPL

a) Nội dung thực hiện: Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022-2027; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; Đề án “Đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL” và các chương trình, Đề án khác theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

b) Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành, đoàn thể và UBND cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

1.5. Triển khai các hoạt động PBGDPL cho các đối tượng đặc thù

a) Đối tượng được PBGDPL: Trọng tâm là người dân vùng biên giới biên và ngư dân; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình; người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc...

b) Đơn vị chủ trì thực hiện: Các Sở, ngành, đoàn thể chỉ đạo và UBND cấp huyện, thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

c) Đơn vị phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

1.6. Rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật

a) Nội dung thực hiện:

- Thường xuyên rà soát, kịp thời kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại đơn vị, địa phương.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng nghiệp vụ PBGDPL nhất là kỹ năng PBGDPL cho đối tượng đặc thù.

b) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, các Sở, ngành, đoàn thể và UBND cấp huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

c) Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

1.7. Hướng dẫn, xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật

a) Nội dung thực hiện: Tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, khai thác, quản lý Tủ sách pháp luật bảo đảm thiết thực, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

c) Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

1.8. Tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL

a) Nội dung thực hiện: theo quy định của Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

b) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, các Sở, ngành, đoàn thể tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện công tác PBGDPL đảm bảo theo các tiêu chí tại Thông tư số 03/2018/TT-BTP và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

c) Đơn vị phối hợp thực hiện: Các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Cả năm 2022

2. Công tác HGOCS

2.1. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện pháp luật về HGOCS

a) Nội dung thực hiện: Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Luật HGOCS và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, xã.

c) Đơn vị phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2022.

2.2. Củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

a) Nội dung thực hiện: Theo Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, xã

c) Đơn vị phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan .

d) Thời gian thực hiện: Năm 2022.

2.3. Phối hợp với cơ quan dân vận các cấp trong công tác HGOCS gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “dân vận khéo”

a) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, xã.

b) Đơn vị phối hợp thực hiện: Ban Dân vận Tỉnh ủy và hệ thống cơ quan dân vận tại cấp huyện, cấp xã.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2022.

3. Công tác xây dựng cấp xã đạt CTCPL và phối hợp quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện Hương ước, Quy ước

3.1. Triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt CTCPL⁴

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, xã.

Đơn vị phối hợp thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các thành viên của Mặt trận; các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

3.2. Hướng dẫn thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới; thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

4. Hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL, HGOCS và xây dựng cấp xã đạt CTCPL

⁴ Theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt CTCPL; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg

4.1. Tổng kết 10 năm thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 và tổng kết 10 năm thực hiện Ngày pháp luật Việt Nam.

a) Sở Tư pháp - Cơ quan chủ trì thực hiện:

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 và 10 năm thực hiện Ngày pháp luật Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Căn cứ các quy định về công tác thi đua, khen thưởng đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

b) Đơn vị phối hợp thực hiện: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2022.

4.2. Hướng dẫn, thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra công tác PBGDPL, HGOCS và xây dựng cấp xã đạt CTCPL

a) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp thực hiện: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

c) Thời gian thực hiện: Quý II, III/ 2022.

4.3. Sơ kết, tổng kết, nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, HGOCS và xây dựng cấp xã đạt CTCPL; tăng cường phối hợp, trao đổi kinh nghiệm

a) Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND cấp huyện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

b) Đơn vị phối hợp thực hiện: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thành phố Nam Định: căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế chủ động xây dựng, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; chủ động tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân về các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành.

Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp trước ngày 25/5/2022 (đối với Báo cáo 06 tháng) trước ngày 25/11/2022 (đối với báo cáo năm 2022) để tổng hợp chung.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ theo

kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp;

- Tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả triển khai thực hiện trước ngày 02/6/2022 (đối với báo cáo 06 tháng đầu năm) trước ngày 02/12/2022 đối với báo cáo tổng kết năm 2022).

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các thành viên căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình cụ thể của mỗi tổ chức xây dựng kế hoạch cụ thể; thường xuyên hướng dẫn, chỉ đạo lồng ghép hoạt động tuyên truyền pháp luật, HGOCS, xây dựng cấp xã đạt CTCPL vào việc thực hiện các phong trào do tổ chức mình phát động.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để giải đáp, tháo gỡ cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT và Sở Tư pháp;
- Lưu: VP1, VP8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Lan Anh